

Bản án số: 37/2022/HS-ST

Ngày: 24-6-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Văn Quyết

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Minh Tuấn

2. Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hoàng Trúc Ly – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:**

Bà Hoàng Tuyết Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Quốc T;** sinh ngày: 03/10/1980 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 3XX Lô Z, Chung Cư NTT, Phường O, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: A2X/21Y, tổ S, ấp O, xã BH, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H (đã chết) và bà: Nguyễn Thị H; vợ: Đặng Thị Kiều Tr (sống chung như vợ chồng chưa đăng ký kết hôn); Có 01 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2020; tiền sự, tiền án: không; nhân thân: Ngày 17/7/2008, bị Công an Phường 4, quận Tân Bình xử phạt 150.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 12/10/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 3 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/02/2022 tại Nhà tạm giữ - Công an Quận 10.

(Bị cáo có mặt).

- **Bị hại:** Bà Đặng Thị Kiều Tr , sinh năm 1985 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 7X/10X/2y đường T2, Phường F, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Đặng Thị Kiều Tr bán cà phê tại trước Ki ốt 20-21 Chung cư Trần Văn K, Phường F, Quận T. Bị cáo Nguyễn Quốc T sống chung như vợ chồng với bà Đặng Thị Kiều Tr , là em gái của bà Đặng Thị Kiều Tr nên bị cáo biết rõ trong xe đẩy dùng pha chế cà phê của bà Tr có cất giữ một máy pha cà phê hiệu Carimali, vào ban đêm không có người trông coi. Do để có tiền trả nợ và tiêu xài, bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của bà Tr. Vào khoảng 20 giờ 25 phút, ngày 11/01/2022, bị cáo T điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đến dừng phía trước Ki ốt 20-21 Chung cư Trần Văn K, Phường F, Quận T dùng hai tay bê máy xay cà phê đặt lên xe mô tô rồi điều khiển xe chở đi. Khi chiếm đoạt được máy pha cà phê, bị cáo T lên mạng tìm kiếm và thỏa thuận với người cần mua. Sau đó, bị cáo T mang máy pha cà phê đến khu vực đầu hẻm 57X đường TS, Phường T, quận G gặp bán cho một người thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 12.000.000 đồng. Ngày 12/01/2022, bà Tr kiểm tra camera phát hiện mất tài sản nhưng vì lý do cá nhân nên đến ngày 17/02/2022 bà Tr mới đến Công an Phường F, Quận T trình báo sự việc. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 341/KL-HĐĐGTS ngày 01/03/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 máy pha cà phê chuyên nghiệp, chính hãng hiệu Carimali CM280 trị giá 25.000.000 đồng. Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã khởi tố và bắt tạm giam đối với bị cáo Nguyễn Quốc T.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 máy pha cà phê hiệu Carimali CM280, không thu hồi được.

- 01 chiếc xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) bị cáo T sử dụng để chở máy xay cà phê, bị cáo đã bán cho một người không rõ lai lịch, địa chỉ nên không xử lý được.

- 01 mũ bảo hiểm màu trắng, đen, xanh dương có lưới, trên mũ có dòng chữ “PIAGGIO”; 01 áo thun ngắn tay màu vàng, đen, đỏ, trên áo có dòng chữ “VIETNAM MOVING” và 01 chiếc quần ống dài, màu đen.

Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 có quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10 chờ xử lý.

Về dân sự: Bà Đặng Thị Kiều Tr yêu cầu bồi thường số tiền 25.000.000 đồng trị giá của chiếc máy pha cà phê, ngoài ra yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 20.000.000 đồng tiền thuê mặt bằng nhưng sau đó bà Tr chỉ yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền 25.000.000 đồng tương đương giá trị của chiếc máy pha cà phê còn tiền thuê mặt bằng bà Tr không yêu cầu.

Tại Bản Cáo trạng số 28/CT-VKSQ10 ngày 24 tháng 05 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Bị cáo Nguyễn Quốc T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đối với xã hội, bị hại và nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng) và nhân thân của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Nguyễn Quốc T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, miễn phạt tiền bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và

người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, hình ảnh Camera ghi lại, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Quốc T đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của bị hại trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi lấy trộm 01 máy pha cà phê hiệu Carimali CM280 trị giá là 25.000.000 đồng. Do vậy bị cáo Nguyễn Quốc T bị truy tố và xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Ngoài ra bị cáo có quá trình nhân thân không tốt. Ngày 17/7/2008, bị Công an Phường 4, quận Tân Bình xử phạt 150.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 12/10/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 3 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, điều này chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo lần này cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo gây ra, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo. Ngoài ra xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu nên miễn áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Bà Đặng Thị Kiều Tr yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 25.000.000 đồng tương đương trị giá của chiếc máy pha cà phê. Bị cáo Nguyễn Quốc T tự nguyện đồng ý bồi thường số tiền trên cho bị hại. Do vậy Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 mũ bảo hiểm màu trắng, đen, xanh dương có lưỡi, trên mũ có dòng chữ “PIAGGIO”; 01 áo thun ngắn tay màu vàng, đen, đỏ, trên áo có dòng chữ “VIETNAM MOVING” và 01 chiếc quần ống dài, màu đen là các trang phục của bị cáo T lúc phạm tội, không có giá trị và bị cáo T không nhận lại. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2022.

Miễn phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Đặng Thị Kiều Tr số tiền 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu hủy đối với 01 mũ bảo hiểm màu trắng, đen, xanh dương có lưới, trên mũ có dòng chữ “PIAGGIO”; 01 áo thun ngắn tay màu vàng, đen, đỏ, trên áo có dòng chữ “VIETNAM MOVING” và 01 chiếc quần ống dài, màu đen.

(Tình trạng vật chứng Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/5/2022 giữa Công an Quận 10 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10).

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc T chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 1.250.000 (một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo có mặt tại phiên tòa tính từ ngày tuyên án, đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./

**Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (4)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (2)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Văn Quyết**